

Số: 273/TTr-UBND

Cà Mau, ngày 26 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định, thông tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau (viết tắt: dự thảo Nghị quyết), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Việc ban hành Nghị quyết nhằm triển khai chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và công nghiệp bán dẫn, phù hợp với định hướng:

- Các chủ trương của Chính phủ về thúc đẩy công nghiệp công nghệ số, trong đó công nghiệp bán dẫn là ngành mũi nhọn.

- Định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau theo hướng nâng cao năng suất lao động, chuyển dịch cơ cấu kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

1.2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số số

71/2025/QH15 quy định:

“2. Doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ từ ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước hoặc từ nguồn tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số quy định tại Điều 11 của Luật này.

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các nội dung quy định tại khoản này phù hợp với điều kiện của địa phương.”

2. Cơ sở thực tiễn

Công nghiệp công nghệ số đang phát triển nhanh, nhu cầu nhân lực và hoạt động thiết kế chip bán dẫn tăng mạnh. Cả nước đang triển khai chính sách phát triển hệ sinh thái bán dẫn, tuy nhiên, tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long chỉ có tỉnh An Giang đã ban hành Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 Quy định chính sách đặc thù cho phát triển công nghiệp bán dẫn; hỗ trợ, ưu đãi doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng bán dẫn.

Tỉnh Cà Mau chưa có cơ chế hỗ trợ tài chính cụ thể để khuyến khích doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư nghiên cứu, thiết kế chip bán dẫn theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết là cần thiết, kịp thời, góp phần tạo động lực phát triển công nghiệp công nghệ số của tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số, tạo cơ sở pháp lý để tỉnh Cà Mau triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn trên địa bàn tỉnh. Qua đó, huy động và định hướng nguồn lực đầu tư xã hội cho lĩnh vực công nghiệp bán dẫn - một ngành công nghiệp nền tảng của kinh tế số.

Đồng thời, việc ban hành Nghị quyết nhằm hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí đầu tư ban đầu đối với hoạt động đào tạo nhân lực, nghiên cứu - phát triển, sản xuất thử nghiệm và đổi mới công nghệ; khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng và làm chủ công nghệ thiết kế chip bán dẫn; nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, chính sách hỗ trợ góp phần phát triển và thu hút nguồn nhân lực công nghệ số chất lượng cao; tăng cường sự liên kết giữa doanh nghiệp với cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo; tạo động lực hình thành hệ sinh thái nghiên cứu - thiết kế - thương mại hóa sản phẩm bán dẫn tại tỉnh Cà Mau.

Thông qua việc triển khai Nghị quyết, tỉnh Cà Mau hướng tới mục tiêu thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng kinh tế số, nâng

cao năng suất lao động, đóng góp tích cực vào tăng trưởng GRDP của tỉnh; đồng thời, khẳng định vai trò của tỉnh trong thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển công nghiệp công nghệ số và công nghiệp bán dẫn.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện trên cơ sở tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định có liên quan; bảo đảm thống nhất với Luật Công nghiệp công nghệ số và các cơ chế, chính sách của Trung ương về phát triển công nghiệp bán dẫn. Chính sách được thiết kế theo hướng rõ ràng, dễ áp dụng, có tính khả thi cao trong tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương.

Chính sách hỗ trợ phải phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số của tỉnh Cà Mau và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh trong từng giai đoạn; bảo đảm quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, đồng thời khuyến khích huy động tối đa nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động thiết kế chip bán dẫn.

Việc hỗ trợ được thực hiện trên tinh thần công khai, minh bạch, bình đẳng, đúng đối tượng, đúng mục tiêu; tránh chồng chéo, trùng lặp với các chính sách hỗ trợ khác của Trung ương và của tỉnh. Chính sách chỉ hỗ trợ cho các nội dung thực sự cần thiết, có tác động thiết thực đến hoạt động nghiên cứu, phát triển và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

Ưu tiên xem xét hỗ trợ đối với các dự án có hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng cao; có khả năng lan tỏa về khoa học, công nghệ; gắn với đào tạo, phát triển nguồn nhân lực công nghệ số chất lượng cao; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với cơ sở đào tạo và nghiên cứu trên địa bàn tỉnh, góp phần hình thành hệ sinh thái bán dẫn và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế số tại tỉnh Cà Mau.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Danh mục Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định và thông tư, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục quy định để trình Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời hạn được giao. Theo đó, Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng hoàn chỉnh dự thảo hồ sơ Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử để lấy ý kiến.

Hồ sơ Nghị quyết Sở Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo số 239/BC-STP ngày 05/3/2026 và rà soát việc tiếp thu điều chỉnh dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 1927/STP-XDKT&TDTHPL ngày 22/4/2026.

Ngày 23/4/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã lấy ý kiến đóng góp của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Nghị quyết gồm 10 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Điều 4. Tiêu chí hỗ trợ

Điều 5. Điều kiện hỗ trợ

Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ

Điều 7. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Điều 10. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể về tiêu chí và điều kiện để doanh nghiệp được xem xét hỗ trợ, bao gồm yêu cầu về tư cách pháp nhân, năng lực tài chính, hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh; dự án phải thuộc lĩnh vực thiết kế chip bán dẫn, có tính khả thi, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội và có kế hoạch thương mại hóa rõ ràng. Đồng thời, ưu tiên các dự án có hợp tác nghiên cứu - đào tạo và sử dụng dịch vụ khoa học và công nghệ tại địa phương.

Nghị quyết quy định rõ các tiêu chí, điều kiện được hỗ trợ, trong đó yêu cầu dự án có tổng mức đầu tư tối thiểu, năng lực tài chính, nhân lực và công nghệ phù hợp, có phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, góp phần hình thành chuỗi cung ứng, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ số và công nghiệp bán dẫn của tỉnh.

Nội dung hỗ trợ đối với dự án thiết kế chip bán dẫn bao gồm hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử

nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ theo mức hỗ trợ, tỷ lệ và mức trần kinh phí cụ thể:

a) Đào tạo phát triển nguồn nhân lực: Mức hỗ trợ 50% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 10 tỷ đồng/dự án.

b) Nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm: Mức hỗ trợ 25% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 05 tỷ đồng/dự án.

c) Mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ: Mức hỗ trợ 30% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 10 tỷ đồng/dự án.

Các mức hỗ trợ 25%, 30%, 50% và mức trần 5 tỷ, 10 tỷ đồng/dự án được xây dựng trên cơ sở:

- Căn cứ pháp lý: Khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ; Luật Ngân sách nhà nước quy định nguyên tắc chi ngân sách phải có giới hạn, hiệu quả.

- Tham chiếu chính sách Trung ương: Khoản 1 Điều 14 Nghị quyết 193/2025/QH15 quy định hỗ trợ 30% tổng mức đầu tư đối với dự án bán dẫn, là cơ sở để địa phương xác định tỷ lệ hỗ trợ phù hợp.

- Cơ sở thực tiễn: Lĩnh vực mới, chi phí lớn, rủi ro cao; ngân sách tỉnh hạn chế nên phải kết hợp tỷ lệ (%) và mức trần để bảo đảm khả thi.

- Nguyên tắc xây dựng chính sách: Khuyến khích đầu tư nhưng không bao cấp, hỗ trợ có trọng tâm, bảo đảm phân bổ được cho nhiều dự án.

- Bên cạnh đó, tham khảo mức hỗ trợ của một số tỉnh khác đã ban hành Nghị quyết quy định về nội dung này như An Giang, Tuyên Quang, cụ thể:

- + Theo Nghị quyết của tỉnh Tuyên Quang thì mức chi nội dung này tối đa không quá 15 tỷ đồng/dự án (quy mô GRDP của tỉnh Tuyên Quang năm 2025 đạt 95.634 tỷ đồng).

- + Theo Nghị quyết của tỉnh An Giang thì mức chi nội dung này tối đa không quá 20 tỷ đồng/dự án (mô GRDP của tỉnh An Giang năm 2025 đạt khoảng 300.000 tỷ đồng).

Tỉnh Cà Mau có quy mô GRDP năm 2025 khoảng 172.033 tỷ đồng. Vì vậy, đề xuất chọn mức hỗ trợ như trên để phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và tương đồng với các địa phương khác.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, trên cơ sở nhiệm vụ được giao xây dựng dự toán chi đối với các hoạt động khoa học, công

nghệ và đổi mới sáng tạo tổng hợp chung trong dự toán thu, chi ngân sách của cơ quan, đơn vị, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết, cần bảo đảm các điều kiện về thể chế, nguồn lực và tổ chức thực hiện. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thẩm định, phối hợp với Sở Tài chính, đề xuất mức hỗ trợ, Ủy ban nhân dân quyết định phê duyệt hỗ trợ theo thẩm quyền. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và cơ quan liên quan giám sát quá trình thực hiện, bảo đảm công khai, minh bạch và tuân thủ pháp luật.

Thời gian dự kiến trình thông qua: Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định số 239/BC-STP ngày 05/3/2026 của Sở Tư pháp; (3) Báo cáo rà soát nội dung dự thảo 03 Nghị quyết 1927/STP-XDKT&TDTHPL ngày 22/4/2026 của Sở Tư pháp; (4) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý ngày 04/02/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ; (5) Đánh giá tác động của thủ tục hành chính ban hành mới trong dự thảo Nghị quyết; (6) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo Nghị quyết; (7) Bản thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; (8) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định số 127/BC-SKHCN ngày 20/3/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ; (9) Báo cáo rà soát dự thảo Nghị quyết số 230/BC-SKHCN ngày 22/4/2026; (10) Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản; (11) Báo cáo rà soát dự thảo Nghị quyết; (12) Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị và các văn bản liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&CN, Tài chính, Tư pháp;
- Phòng: KGVX (B₀₃), NC, KT-TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân